TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TUY HÒA** **TỈNH PHÚ YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 58/2020/QĐST-HNGĐ	*T, ngày 04 tháng 3 năm 2020.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 327/2019/TLST – HNGĐ ngày 30 tháng 7 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: ông Nguyễn Phúc N – sinh năm 1962; địa chỉ: thôn L, xã A, thành phố T, tỉnh Phú Yên.

Bị đơn: bà Trần Thị C – sinh năm 1965; địa chỉ: thôn L, xã A, thành phố T, tỉnh Phú Yên.

Căn cứ vào Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 và 57 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 02 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 02 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: ông Nguyễn Phúc N – sinh năm 1962 và bà Trần Thị C – sinh năm 1965 (Giấy CNKH số 04 quyển số 01 do Ủy ban nhân dân xã An Xuân, huyện Tuy An, tỉnh Phú Khánh (cũ) cấp ngày 29/12/1985).

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Có 04 con chung tên Nguyễn Phúc N1 – SN 17/8/1986, Nguyễn Thị Phương T – SN 06/6/1988, Nguyễn Phúc N2 – SN 08/3/1993, Nguyễn Thị Phương T2 – SN 04/12/1996. Hiện nay các con chung đã đủ tuổi trưởng thành nên không yêu cầu tòa giải quyết.

- Về tài sản chung: không yêu cầu giải quyết.

Về án phí: nguyên đơn ông N tự nguyện chịu 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm, đã nộp tạm ứng án phí 300.000 đồng *(Ba*

trăm nghìn đồng) tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0012668 ngày 26/7/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T, tỉnh Phú Yên nên hoàn trả cho nguyên đơn 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)*.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND TP. Tuy Hòa;
- Chi cục THADS TP. T, tỉnh Phú Yên
- UBND xã A, TP.T, tỉnh Phú Yên
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;

THẨM PHÁN

(đã ký)

Võ Thị Tuyết Trinh